

# ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG Ở NƯỚC TA GẮN VỚI CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG CÁC NHÓM LỢI ÍCH TRỰC LỢI

LÊ ĐĂNG KHOA\* – NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG\*\*

*Quản lý tài sản công là một trong những vấn đề còn nhiều khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua. Thực tế, có nhiều vụ án tham nhũng đã xâm phạm đến tài sản công, làm thất thoát lượng tài sản rất lớn của Nhà nước. Do vậy, công tác quản lý tài sản công cần phải được đổi mới, hoàn thiện hơn nhằm tránh được những tiêu cực, lãng phí trong khai thác, sử dụng tài sản công và phòng chống được các hoạt động trục lợi từ tài sản công của các nhóm lợi ích.*

*Từ khóa: Tài sản công, quản lý tài sản công, nhóm lợi ích trực lợi.*

*Ngày nhận bài: 22/02/2022; Biên tập xong: 10/03/2022; Duyệt đăng: 18/04/2022*

Management of public assets is one of the problems that still has many difficulties and problems in recent years. In fact, there are many cases of corruption that have infringed on public property, causing a huge loss of State property. Therefore, the management of public assets needs to be improved in order to avoid negatives and waste in the exploitation and use of public assets and to prevent profiteering activities from public assets of interest groups.

Keywords: Public assets, management of public assets, profiteering interest group.

## 1. Sơ lược chung về tài sản công và công tác quản lý tài sản công hiện nay ở nước ta

### \* Khái niệm về tài sản công

Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 về giải thích từ ngữ: “Tài sản công là tài sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, bao gồm: Tài sản công phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản công tại doanh nghiệp; tiền thuộc ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, dự trữ ngoại hối nhà nước; đất đai và các loại tài nguyên khác”. Việc đưa ra khái niệm tài sản công cụ thể để nhằm phân biệt với các loại tài sản khác tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, sử dụng tài sản công trong thực tiễn.

Dựa theo khái niệm nêu trên, tài sản công được phân chia thành 07 nhóm bao gồm:

Nhóm 1: Tài sản công phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân,

đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội, trừ tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước (gọi là tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Nhóm 2: Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng là các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, công trình kết cấu hạ tầng xã hội và vùng đất, vùng nước, vùng biển gắn với các công trình kết cấu hạ tầng, bao gồm: Hạ tầng giao thông, hạ tầng cung cấp điện, hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng đô thị, hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, hạ tầng thương mại, hạ tầng thông tin, hạ tầng giáo dục và đào tạo, hạ tầng khoa học và công nghệ, hạ tầng y tế, hạ tầng văn hóa, hạ tầng thể thao, hạ tầng du lịch và hạ tầng khác theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là tài sản kết cấu hạ tầng).

\* Tiến sĩ, Phó Trường Khoa Pháp luật dân sự và Kiểm sát dân sự, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

\*\* Thạc sĩ, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự và Kiểm sát dân sự, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Nhóm 3: Tài sản công tại doanh nghiệp.

Nhóm 4: Tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước.

Nhóm 5: Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật bao gồm: Tài sản bị tịch thu; tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, bị chìm đắm được tìm thấy, tài sản không có người nhận thừa kế và tài sản khác thuộc về Nhà nước theo quy định của Bộ luật Dân sự; tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước; tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động; tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công - tư được chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án.

Nhóm 6: Tiền thuộc ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và dự trữ ngoại hối nhà nước.

Nhóm 7: Đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, kho số viễn thông và kho số khác phục vụ quản lý nhà nước, tài nguyên Internet, phổ tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và các tài nguyên khác do Nhà nước quản lý theo quy định của pháp luật.

Như vậy, khái niệm tài sản công có nội hàm rộng, khó có thể nêu lên được một khái niệm có tính khái quát chung hoặc đưa ra được định nghĩa một cách chính xác, toàn diện và đầy đủ. Do vậy, để cụ thể hóa những loại hình tài sản công thì có thể thông qua biện pháp liệt kê các loại tài sản công theo những nhóm như đã chỉ rõ ở trên.

*\* Khái quát về công tác quản lý tài sản công*

Đối với công tác quản lý tài sản công, nhìn chung cũng đã thể hiện rõ trong các văn bản quy phạm pháp luật như Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử

dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Nghị định số 63/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ Quốc gia, Kho bạc Nhà nước; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;... Trong giai đoạn từ năm 2009 đến nay Bộ Tài chính đã trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền đối với: 01 Luật, 26 Nghị định của Chính phủ, 14 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính đã ban hành 42 Thông tư về quản lý, sử dụng tài sản công<sup>1</sup>.

Cụ thể hóa công tác quản lý tài sản công đã cơ bản thể hiện rõ trong quy định về Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Tại Điều 15, Điều 16 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 đã phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tài chính và các cơ quan ngang bộ đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công. Việc quản lý tài sản công còn được quy định rõ đối với Ủy ban nhân dân các cấp theo Điều 18 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Đồng thời, nội dung quản lý tài sản công và thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công đã được quy định rõ tại Điều 12<sup>2</sup> và

<sup>1</sup> Nguồn truy cập: <http://stc.binhphuoc.gov.vn/thong-tin-tai-chinh/quan-ly-su-dung-tai-san-cong-thuc-trang-va-giai-phap-121.html>

<sup>2</sup> Điều 12. Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công

1. Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Quản lý việc giao tài sản công; đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

Điều 19<sup>3</sup> Luật này. Bên cạnh công tác quản lý, nhiệm vụ quyền hạn về giám sát hoạt động quản lý tài sản công được trao cho cơ quan có quyền lực cao nhất là Quốc hội và trao cho Hội đồng nhân dân các cấp tại địa phương, trên cơ sở thực hiện công tác kiểm toán độc lập của Kiểm toán Nhà nước.

Như vậy, có thể nói hiện tại Nhà nước đã có nhiều văn bản pháp luật quy định về việc quản lý, sử dụng tài sản công. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công cũng đã

3. Quản lý việc sử dụng, bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.
4. Quản lý việc thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công.
5. Kiểm kê, báo cáo tài sản công.
6. Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin về tài sản công và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.
7. Hợp tác quốc tế về tài sản công.
8. Quản lý, giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.
9. Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.
10. Giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong quản lý, sử dụng tài sản công.
11. Quản lý hoạt động dịch vụ về tài sản công.
12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

<sup>3</sup> Điều 19. Thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công

1. Bộ trưởng Bộ Tài chính giao cơ quan quản lý tài sản công thuộc Bộ giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính:
  - a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về tài sản công quy định tại Điều 15 của Luật này;
  - b) Trực tiếp quản lý, xử lý đối với một số loại tài sản công theo quy định tại Luật này và pháp luật có liên quan.
2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương giao một cơ quan, đơn vị đang thuộc quyền quản lý của Bộ, cơ quan Trung ương làm đầu mối giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương:
  - a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước đối với tài sản công quy định tại Điều 16 của Luật này;
  - b) Trực tiếp quản lý, xử lý đối với một số loại tài sản công theo quy định tại Luật này và pháp luật có liên quan.
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan tài chính cùng cấp giúp Ủy ban nhân dân:
  - a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước đối với tài sản công quy định tại Điều 18 của Luật này;
  - b) Trực tiếp quản lý, xử lý đối với một số loại tài sản công theo quy định tại Luật này và pháp luật có liên quan.
4. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản công theo quy định của pháp luật.

được tăng cường nhiều hơn khi mà Nhà nước ta đã ban hành rất nhiều văn bản pháp luật quy định rõ hơn nhiệm vụ quyền hạn của các cá nhân, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Nhìn chung, số lượng văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, sử dụng tài sản công cũng đã được ban hành khá nhiều nhưng việc thực thi công tác này ở góc độ nào đó còn chưa đạt được hiệu quả cao như mong muốn. Điển hình biểu hiện trên thực tiễn là các vụ án tham ô, tham nhũng liên quan đến tài sản nhà nước có sự gia tăng và số lượng người bị truy tố ngày càng nhiều hơn<sup>4</sup>.

*\* Các hình thức trực lợi đối với tài sản công*

Hiện nay, có rất nhiều hình thức sử dụng tài sản công không đúng mục đích, trực lợi từ tài sản công. Những biểu hiện này rất đa dạng và khó có thể khái quát điển hình thành những khái niệm hay định vị hành vi cụ thể. Chúng ta có thể hiểu chung là trực lợi từ tài sản công là hiện tượng mà các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công thông qua việc tác động lên quá trình khai thác, sử dụng tài sản công, chi tiêu tài sản công nhằm thu được những khoản lợi bất chính. Các hành vi trực lợi trên có thể được xem xét vi phạm dưới góc độ các hành vi tham nhũng đã được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2019 với các hành vi điển hình như: a) Tham ô tài sản; b) Nhận hối lộ; c) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản; d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành

<sup>4</sup> “Trong 06 tháng đầu năm, các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố mới 1.850 vụ án/3.294 bị can về các tội tham nhũng, kinh tế, chức vụ, trong đó có 144 vụ án/384 bị can về các tội tham nhũng. Riêng các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, từ sau Phiên họp 19 của Ban Chỉ đạo đến nay, đã khởi tố mới 07 vụ án/35 bị can, khởi tố thêm 55 bị can trong 10 vụ án; phục hồi điều tra 01 vụ án/07 bị can; kết thúc điều tra 12 vụ án/111 bị can, kết thúc điều tra bổ sung 02 vụ án/23 bị can; truy tố 11 vụ án/112 bị can; xét xử sơ thẩm 13 vụ án/82 bị cáo, xét xử phúc thẩm 06 vụ án/20 bị cáo”. Nguồn truy cập: <https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/khoi-to-moi-nhieu-vu-an-bi-can-ve-cac-toi-tham-nhung-587295.html>

nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; đ) Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi; g) Giả mạo trong công tác vì vụ lợi; h) Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức; đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi; i) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi; k) Những nhiễu vì vụ lợi; l) Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; m) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi...

Một số hành vi điển hình như các cá nhân có chức vụ quyền hạn, nhóm lợi ích được giao quản lý tài sản công có thể thực hiện hành vi tham ô tài sản công, lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản công, lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ vì lợi ích thu được từ tài sản công, thông qua các hành vi cấu kết khác nhằm trục lợi từ tài sản công như nâng khống giá để mua tài sản công hoặc định giá thấp để bán, thanh lý tài sản công... Do vậy, có thể nói rất khó có thể định nghĩa khái quát được về hành vi trục lợi từ tài sản công mà có thể nhìn nhận những hành vi trục lợi này thông qua các hành vi vi phạm của các chủ thể, các nhóm lợi ích thu lợi bất chính từ việc họ được giao quyền quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công.

### 2. Đổi mới phương thức quản lý tài sản công nhằm phòng chống trục lợi

*Thứ nhất, cần phải hình thành mô hình quản lý tài sản công phù hợp và hiệu quả*

Hiện nay quy định về quản lý tài sản công được thể hiện rõ ràng theo các quy định trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Trong Luật này đã thể hiện rõ các nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công, các hình thức khai thác nguồn lực tài

chính từ tài sản công<sup>5</sup>. Bên cạnh đó, Luật này cũng đã quy định rất rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Tài chính, các Bộ khác, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý, sử dụng tài sản công<sup>6</sup>. Từ những quy định này có thể thấy rằng, Chính phủ có vai trò rất lớn là người đại diện chủ sở hữu đối với tài sản công và thống nhất quản lý tài sản công. Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài sản công, các hoạt động liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công và báo cáo, công khai kết quả kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước. Bộ Tài chính là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về tài sản công và chủ trì xây dựng, trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý sử dụng tài sản công. Bên cạnh đó, các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp được giao nhiệm vụ quyền hạn về quản lý, sử dụng tài sản công trong phạm vi của mình được giao.

Như vậy, có thể nhận thấy mô hình quản lý tài sản công ở nước ta hiện nay tập trung vào việc giao nhiệm vụ, quyền hạn cho cơ quan quản lý hành chính từ Trung ương đến địa phương tham gia quản lý tài sản công này.

Một số nước trên thế giới thường có thể thành lập ngay trong Chính phủ một Ủy ban Giám sát và Quản lý tài sản thuộc sở hữu nhà nước, điển hình như Trung Quốc<sup>7</sup>.

<sup>5</sup> Điều 6, Điều 7 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017

<sup>6</sup> Điều 13 đến Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017

<sup>7</sup> Ủy ban Giám sát và Quản lý Tài sản thuộc Sở hữu Nhà nước của Quốc vụ viện là một ủy ban đặc biệt của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, trực thuộc Quốc vụ viện Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Được thành lập vào năm 2003 thông qua việc hợp nhất các bộ ngành đặc thù. Là một phần của cải cách kinh tế, gần một nửa số doanh nghiệp nhà nước đã bị cổ phần hóa. SASAC

Cơ quan này sẽ tập trung quản lý các tài sản của Nhà nước sẽ giúp cho việc quản lý, sử dụng tài sản công cũng được chặt chẽ hơn. Như vậy, chúng ta cần nghiên cứu để đưa ra một mô hình quản lý tài sản công để tăng cường hiệu quả, hiệu lực cho việc quản lý đối với tài sản công, tránh thất thoát hoặc tham nhũng từ phía các nhóm lợi ích.

*Thứ hai, cần phải làm rõ trách nhiệm cụ thể, rõ ràng của các cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền được giao quản lý tài sản công*

Cần phải kiện toàn lại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đối với tài sản công. Trong đó, cần phải nêu lên những nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn cụ thể của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao trách nhiệm quản lý tài sản công. Khi quy định rõ trách nhiệm như trên thì mới có cơ sở để quản lý, tránh các hành vi lạm quyền, các hành vi trục lợi từ hoạt động quản lý tài sản công. Pháp luật cũng đã quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn cho cơ quan nhà nước, cho các cấp chính quyền địa phương về quản lý, sử dụng tài sản công. Tuy nhiên, để triển khai tốt được công tác quản lý tài sản công còn cần phải ban hành thêm nhiều văn bản hướng dẫn khác nữa để bảo đảm quản lý được đối với các loại hình tài sản công khác nhau như đất đai, bất động sản, nhà cửa, công trình, kiến trúc, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý, tài sản là quyền sở hữu trí tuệ khác...

*Thứ ba, thực hiện việc công khai tài sản công hiện có trên phương tiện thông tin đại chúng, minh bạch hóa các tài sản đang được Nhà nước đại diện cho người dân quản lý, sử dụng*

Các tài sản công được kê khai và minh bạch hóa cũng là điều kiện cần thiết để

---

chịu trách nhiệm quản lý các doanh nghiệp nhà nước còn lại, bao gồm bổ nhiệm các giám đốc điều hành và phê duyệt bất kỳ vụ sáp nhập hoặc cổ phần hóa hoặc tài sản, cũng như soạn thảo luật liên quan đến các doanh nghiệp nhà nước. Tính đến năm 2017, các công ty trực thuộc Ủy ban có tổng tài sản là 161 nghìn tỷ nhân dân tệ, doanh thu hơn 23.4 nghìn tỷ nhân dân tệ và giá trị cổ phiếu ước tính là 50 nghìn tỷ nhân dân tệ. Ủy ban trở thành thực thể kinh tế lớn nhất trên thế giới. Nguồn truy cập: <https://amp.vi.freejournal.org/15216305/1/uy-ban-giam-sat-va-quan-ly-tai-san-nha-nuoc-trung-quoc.html>

giúp cho chúng ta quản lý thất thoát tài sản công, tránh được việc tham nhũng tài sản công hoặc sử dụng lãng phí tài sản công. Việc công khai này có thể thực hiện được dựa trên hệ thống thông tin điện tử về kê khai các tài sản công hoặc có thể giao cho Chính phủ trực tiếp quản lý các số liệu kê khai này. Các số liệu này cập nhật được số lượng tài sản công, hiện trạng khai thác, sử dụng tài sản công.

*Thứ tư, áp dụng các biện pháp đấu thầu qua mạng để minh bạch hóa, tránh trục lợi trong mua sắm tài sản công và hoạt động thanh lý tài sản công nhằm tránh thất thoát tài sản của nhà nước*

Áp dụng đấu thầu qua mạng khi mua sắm tài sản công cũng là một biện pháp quản lý đối với tài sản công. Các vụ việc liên quan đến mua sắm thiết bị y tế<sup>8</sup> hay các sai phạm trong đấu thầu thiết bị y tế, giáo dục gần đây<sup>9</sup> cho thấy việc quản lý mua sắm tài sản công cũng rất cần thiết vì nó góp phần tránh thất thoát, tránh việc các nhóm lợi ích có thể trục lợi thông qua đấu thầu. Việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong mua sắm và thanh lý tài sản công cũng là một công cụ hữu ích để ngăn ngừa các nhóm lợi ích trục lợi thông qua các hành vi “thông thầu”, “bài binh bố trận”, “quân xanh quân đỏ” để có thể thu được những khoản lợi bất chính.

*Thứ năm, thực hiện đăng ký tài sản công*

Trong tương lai, chúng ta cần phải thực hiện triển khai việc đăng ký tài sản công để phục vụ tốt cho việc quản lý. Tài sản công tồn tại rất nhiều dạng có thể là vàng bạc, tiền ngân sách, đất đai, nhà cửa... có thể là động sản, có thể là bất động sản... rất đa dạng. Cho nên, nếu thực hiện được việc đăng ký tài sản công cũng là phương thức quan trọng để tránh các nhóm lợi ích trục

<sup>8</sup> Bài viết: “Trả hồ sơ, điều tra bổ sung vụ thông thầu “thời giá” thiết bị y tế”. Nguồn truy cập: <https://nld.com.vn/phap-luat/tra-ho-so-dieu-tra-bo-sung-vu-thong-thau-thoi-gia-thiet-bi-y-te-2021112317285622.htm>

<sup>9</sup> Bài báo “Hàng loạt vụ án sai phạm về đấu thầu bị khởi tố, nhiều vụ liên quan đến y tế, giáo dục”. Nguồn truy cập: <https://vtv.vn/phap-luat/hang-loat-vu-an-sai-pham-ve-dau-thau-bi-khoi-to-nhieu-vu-lien-quan-den-y-te-giao-duc-20211116175332056.htm>

lợi tài sản công. Vì ở nước ta duy trì chế độ sở hữu toàn dân đối với đất đai và các loại tài sản công khác, Nhà nước được coi là đại diện cho người dân quản lý tài sản đó, nên việc không đăng ký tài sản công, không xác định được rõ tài sản công thì dễ dẫn đến việc các nhóm trục lợi sẽ biến từ tài sản công thành tài sản của tư hoặc có thể dẫn đến khai thác sử dụng tài sản công bất hợp pháp.

*Thứ sáu, cần xây dựng cơ chế giám sát tài sản công một cách hiệu quả*

Giám sát việc sử dụng tài sản công là công việc khó khăn. Trong thực tế, chúng ta đã có Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, trong đó cũng đã có nêu đến việc giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công từ phía cộng đồng, người dân<sup>10</sup>. Đây là cơ sở quan trọng để người dân, cộng đồng tham gia vào công tác giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công. Bên cạnh đó, việc giám sát đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công còn được thể hiện qua công tác giám sát của Quốc hội với vai trò là cơ quan có quyền lực giám sát cao nhất trong hệ thống quyền lực nhà nước.

Theo quy định pháp luật, Quốc Hội đã thực hiện các hình thức giám sát như sau: Tổ chức nghiên cứu, xem xét văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quản lý, sử dụng tài sản công; Thông qua việc tổ chức đoàn giám sát đến để giám sát theo chuyên đề, theo yêu cầu nhất định; Giám sát thông qua các hoạt động chất vấn, yêu cầu các cơ quan, tổ chức phải trả lời những khúc mắc của cử tri. Bên cạnh đó, một số quốc gia khác còn có những hình thức khác như giám sát thông qua hình thức tổ chức thanh tra của Quốc hội hoặc thực hiện bỏ phiếu tín nhiệm đối với Chính phủ... Những hoạt động này cũng có nhiều nét tương đồng với hoạt động của Quốc hội nước ta hiện nay. Tuy nhiên, để thực hiện tốt hơn nữa công tác giám sát thì ngay trong cơ cấu tổ chức của Quốc hội cũng

cần có một cơ quan chuyên trách quản lý đối với tài sản công, theo dõi, giám sát quá trình quản lý, sử dụng tài sản công.

*Thứ bảy, tăng cường hợp tác giao lưu quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý tài sản công ở trong nước cũng như tài sản công ở nước ngoài*

Việc tăng cường hợp tác và giao lưu quốc tế giúp chúng ta có điều kiện tốt hơn để quản lý các tài sản có giá trị mà Nhà nước ta đã và đang đầu tư ở nước ngoài. Áp dụng khoa học kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ thông tin sẽ giúp ta quản lý tốt hơn, thống kê đầy đủ được số lượng, giá trị của tài sản công. Đặc biệt, đối với các loại tài sản công là quyền sở hữu trí tuệ, những tài sản vô hình thì hơn hết càng cần phải áp dụng khoa học công nghệ vào trong việc quản lý và làm gia tăng giá trị các loại tài sản đó./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản có liên quan;
2. Hiến pháp năm 2013;
3. Bài viết: “Trà hồ sơ, điều tra bổ sung vụ thông thầu “thời giá” thiết bị y tế”. Nguồn truy cập: <https://nld.com.vn/phap-luat/tra-ho-so-dieu-tra-bo-sung-vu-thong-thau-thoi-gia-thiet-bi-y-te-2021112317285622.htm>;
4. Bài báo “Hàng loạt vụ án sai phạm về đấu thầu bị khởi tố, nhiều vụ liên quan đến y tế, giáo dục”. Nguồn truy cập: <https://vtv.vn/phap-luat/hang-loat-vu-an-sai-pham-ve-dau-thau-bi-khoi-to-nhieu-vu-lien-quan-den-y-te-giao-duc-20211116175332056.htm>;
5. <https://amp.vi.freejournal.org/15216305/1/uy-ban-giam-sat-va-quan-ly-tai-san-nha-nuoc-trung-quoc.html>;
6. <https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/khoi-to-moi-nhieu-vu-an-bi-can-ve-cac-toi-tham-nhung-587295.html>;
7. <http://stc.binhphuoc.gov.vn/thong-tin-tai-chinh/quan-ly-su-dung-tai-san-cong-thuc-trang-va-giai-phap-121.html>;
8. <https://amp.vi.freejournal.org/15216305/1/uy-ban-giam-sat-va-quan-ly-tai-san-nha-nuoc-trung-quoc.html>.

<sup>10</sup> Điều 9 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định về Giám sát của cộng đồng đối với tài sản công